



TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

THÁNG MỘT NĂM 2025

SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP



Diện tích gieo trồng lúa và hoa màu tính đến 20/01/2025 (so với cùng kỳ năm trước)



2.020,2
▲ 3,9%
nghìn ha

Lúa đông xuân

143,6
▲ 2,0%
nghìn ha

Ngô

27,3
▼ 8,0%
nghìn ha

Khoai lang

31,6
▲ 4,5%
nghìn ha

Lạc

2,7
▼ 10,4%
nghìn ha

Đậu tương

351,5
▲ 1,0%
nghìn ha

Rau đậu các loại

Số lượng gia súc, gia cầm cuối tháng 01/2025 so với cùng thời điểm năm trước

▲ 3,7%



Lợn

▲ 1,7%



Gia cầm

▼ 4,4%



Trâu

▼ 0,3%



Bò

Sản lượng thủy sản tháng 01/2025

Nuôi trồng

329,2
▲ 5,1%
nghìn tấn

TỔNG SỐ

594,1
▲ 0,7%
nghìn tấn

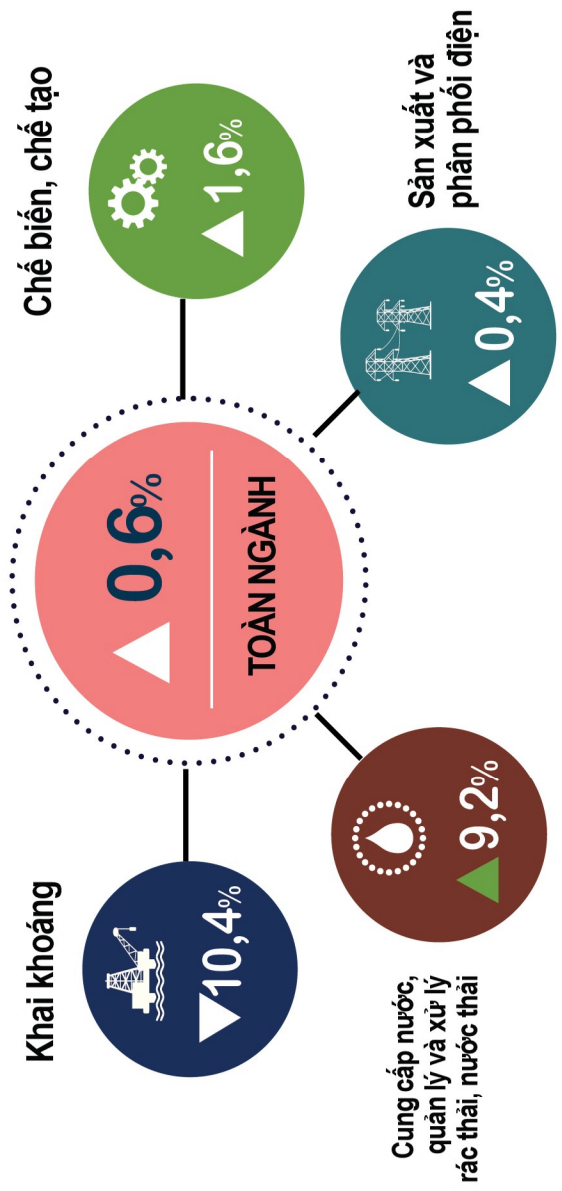
Khai thác

264,9
▼ 4,3%
nghìn tấn

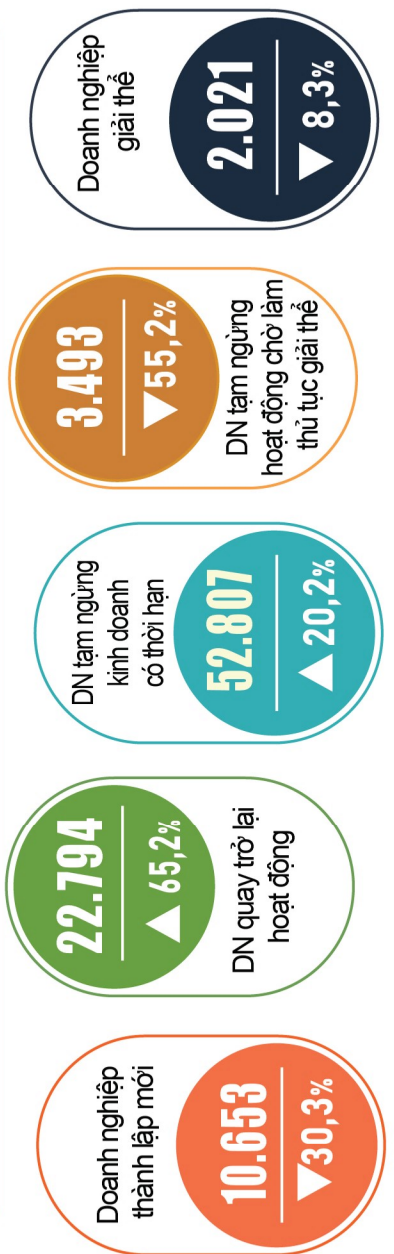


SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP THÁNG 01/2025

Tốc độ tăng/giảm Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) so với cùng kỳ năm trước

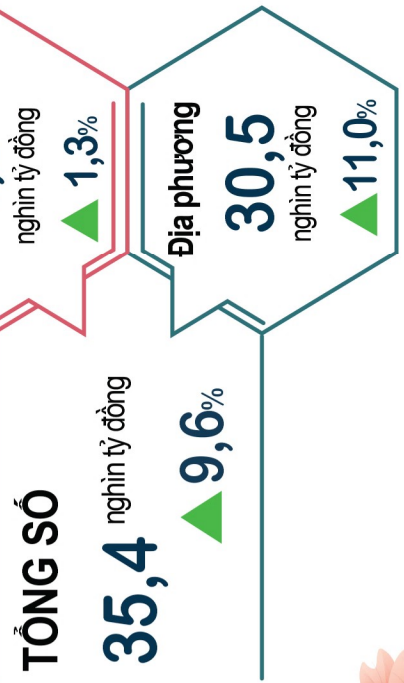


TÌNH HÌNH ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP THÁNG 01/2025



HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng 01/2025



Đầu tư nước ngoài (FDI) vào Việt Nam từ 01/01-31/01/2025



TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ TIÊU DÙNG
Tháng 01/2025 (so với cùng kỳ năm trước)

441,4
nghìn tỷ đồng
▲ **8,6%**
Bán lẻ hàng hóa

67,3
nghìn tỷ đồng
▲ **14,8%**
Lưu trú, ăn uống

5,1
nghìn tỷ đồng
▲ **17,3%**
Du lịch lễ hành

59,5
nghìn tỷ đồng
▲ **9,8%**
Dịch vụ khác

TỔNG SỐ | **573,3** nghìn tỷ đồng
▲ **9,5%**

XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HÓA THÁNG 01/2025 (so với cùng kỳ năm trước)

Xuất khẩu
33,09 tỷ USD
▼ **4,3%**

Nhập khẩu
30,06 tỷ USD
▼ **2,6%**

XUẤT SIÊU
3,03 tỷ USD

CHỈ SỐ GIÁ

100,98%
CPI tháng 01/2025
so với
tháng trước

103,63%
CPI tháng 01/2025
so với
tháng 01/2024

129,13%
Chỉ số giá vàng
tháng 01/2025
so với cùng
kỳ năm trước

103,98%
Chỉ số giá đô la Mỹ
tháng 01/2025
so với cùng
kỳ năm trước

VẬN TẢI HÀNH KHÁCH VÀ HÀNG HÓA THÁNG 01/2025

(so với cùng kỳ năm trước)

Vận tải hành khách



Vận chuyển

453,7 triệu lượt khách

▲ 17,0%

Luân chuyển

25,4 tỷ khách.km

▲ 18,0%

Vận tải hàng hóa



Vận chuyển

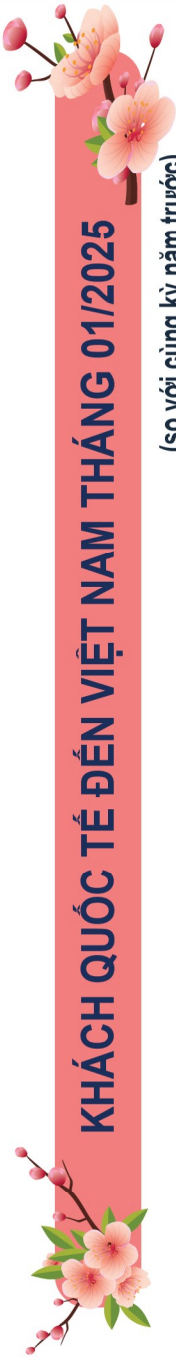
236,4 triệu tấn

▲ 12,5%

Luân chuyển

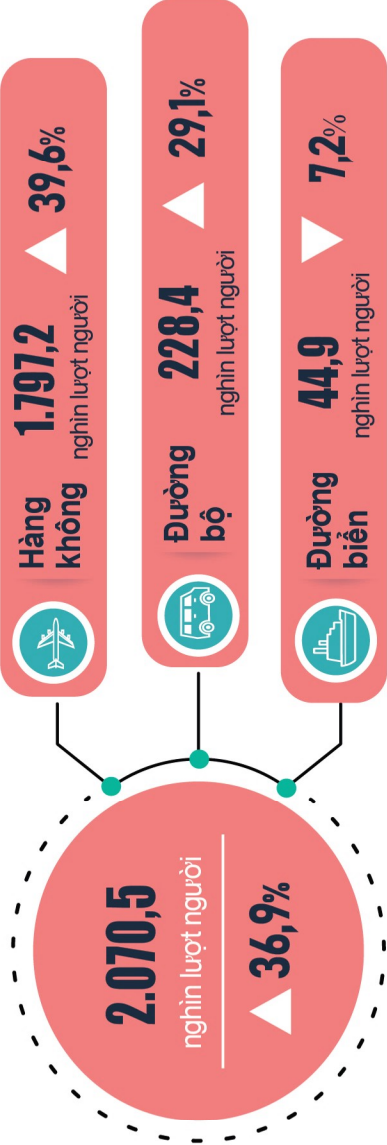
53,8 tỷ tấn.km

▲ 15,2%



KHÁCH QUỐC TẾ ĐẾN VIỆT NAM THÁNG 01/2025

(so với cùng kỳ năm trước)



Phân theo vùng lãnh thổ (Nghìn lượt người)



TAI NẠN GIAO THÔNG THÁNG 01/2025

Số vụ tai nạn

1.772

Bình quân 1 ngày

57

Vụ

Số người chết

964

Bình quân 1 ngày

31

người

Số người bị thương

1.138

Bình quân 1 ngày

37

người